

Số: 205/QĐ-UBND

Huế, ngày 21 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Quản lý dự án “Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam” tỉnh Thừa Thiên Huế do Ngân hàng Thế giới tài trợ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 107
	Ngày: 24/01
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 9 tháng 11 năm 2006 của Chính Phủ về Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 03/2007/TT-BKH ngày 12 tháng 3 năm 2007 về việc hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu của Ban Quản lý chương trình, dự án ODA;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2010 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban quản lý dự án Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế do Ngân hàng Thế giới tài trợ;

Xét đề nghị của Ban quản lý Dự án Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế do Ngân hàng Thế giới tài trợ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Quản lý dự án “Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam” tỉnh Thừa Thiên Huế.

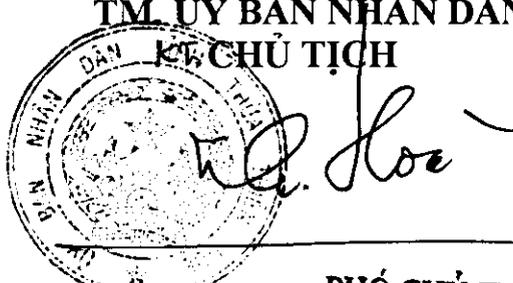
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi Dự án Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế do Ngân hàng Thế giới tài trợ kết thúc.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế; Giám đốc Ban quản lý Dự án Phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT.UBND tỉnh;
- VP: PCVP và các CV: TH, ĐN;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KẾ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH
Ngô Hòa

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Quản lý dự án

“Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam” tỉnh Thừa Thiên Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 21./01/2011
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp công tác của Ban Quản lý dự án “Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam” tỉnh Thừa Thiên Huế do Ngân hàng Thế giới tài trợ (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý Dự án).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên của Ban Quản lý Dự án và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động dự án “Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam” do Ngân hàng Thế giới tài trợ cho tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2010-2012.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý dự án

1. Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch hoạt động dự án “Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam” do Ngân hàng Thế giới tài trợ cho tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2010-2012.

2. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo dự án tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh; đề xuất các giải pháp để triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung của dự án.

3. Theo dõi, điều phối, hướng dẫn các đơn vị và các địa phương liên quan triển khai kế hoạch hoạt động của dự án.

5. Kiến nghị chính sách và áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo đảm triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động của dự án; phối hợp với các cơ quan chức năng đôn đốc kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện.

7. Định kỳ báo cáo Ban Quản lý dự án Trung ương, Ban Chỉ đạo dự án tỉnh và UBND tỉnh theo quy định về tình hình triển khai các hoạt động của dự án.

Điều 4. Cơ quan thường trực của Ban Quản lý dự án

Cơ quan thường trực của Ban Quản lý dự án đặt tại Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh Thừa Thiên Huế.



Chương II

CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Trách nhiệm của Giám đốc Ban quản lý Dự án

1. Giám đốc Ban quản lý Dự án tỉnh chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo Dự án, Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của dự án.

2. Giám đốc Ban quản lý Dự án tỉnh chủ trì chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đấu thầu, quản lý tài chính, tài sản, giải ngân, theo dõi, đánh giá, báo cáo và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, kết luận các phiên họp của Ban Quản lý dự án.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Giám đốc Ban quản lý Dự án

1. Phó Giám đốc Ban quản lý Dự án là người giúp việc cho Giám đốc Ban quản lý Dự án, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Phó Giám đốc chỉ đạo về các hoạt động, kế hoạch, chuyên môn, tài chính, theo dõi, đánh giá và báo cáo của các huyện, thành phố. Chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo hoạt động chuyên môn và thường xuyên báo cáo Giám đốc về tiến độ thực hiện. Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng các văn bản hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Dự án triển khai trên địa bàn tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý. Thay mặt Giám đốc đề điều hành trực tiếp việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và hoạt động của kế hoạch dự án; báo cáo Giám đốc về hoạt động của Ban Quản lý và kết quả triển khai kế hoạch thực hiện dự án.

3. Chủ trì, phối hợp với các thành viên trong việc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ của Ban Quản lý.

4. Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch triển khai dự án để báo cáo tại các phiên họp của Ban Quản lý, Ban chỉ đạo; báo cáo UBND tỉnh, Ban Quản lý dự án Trung ương theo chế độ báo cáo định kỳ.

4. Chỉ đạo, điều hành công việc thay Giám đốc Ban quản lý Dự án khi được ủy quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của các thành viên

1. Phối hợp với Giám đốc, Phó Giám đốc và các thành viên khác trong việc chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch dự án.

2. Trực tiếp chỉ đạo triển khai nhiệm vụ của cơ quan chủ quản được giao tại Kế hoạch thực hiện dự án và các công việc trong phạm vi nhiệm vụ được phân công.

3. Tham dự đầy đủ và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; góp ý kiến về những vấn đề được đưa ra thảo luận tại các phiên họp của Ban Quản lý.

Điều 8. Nguyên tắc hoạt động của Ban Quản lý



1. Trong các phiên họp của Ban Quản lý, các vấn đề được đưa ra thảo luận, bàn bạc tập thể, sau đó Giám đốc kết luận và báo cáo với Trưởng Ban Chỉ đạo dự án của tỉnh.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai kế hoạch dự án, nếu có vấn đề phát sinh, Ban Quản lý dự án có quyền tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra, khảo sát, nghiên cứu, phân tích và đánh giá để đưa ra các quyết định nhằm giải quyết vấn đề đó.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban Quản lý họp một tháng 1 lần để thông qua các chủ trương, giải pháp, biện pháp, phương thức tổ chức triển khai và tiến độ thực hiện kế hoạch dự án.

2. Khi có vấn đề đột xuất phát sinh, Giám đốc Ban Quản lý quyết định triệu tập phiên họp bất thường của Ban Quản lý để nghiên cứu, chỉ đạo giải quyết.

Điều 10. Quan hệ công tác

1. Ban Quản lý làm việc với Lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương để xác định các chủ trương, giải pháp, biện pháp hoặc các vấn đề trọng tâm liên quan đến công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện dự án.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung và các nhiệm vụ cụ thể được phân công, mỗi thành viên Ban Quản lý chủ động triển khai thực hiện công việc của mình, đồng thời đề xuất những giải pháp cần thiết để tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả.

Điều 11. Việc sử dụng con dấu và tài khoản

1. Ban Quản lý dự án có tài khoản và con dấu riêng.

2. Các văn bản do Giám đốc và phó Giám đốc dự án ký được đóng dấu của Ban Quản lý dự án.

Chương IV

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG.

Điều 12. Chi phí hoạt động

1. Chi phí hoạt động của Ban Quản lý được trích từ nguồn kinh phí giám sát và quản lý dự án do Ban Quản lý dự án Trung ương cấp hàng năm.

2. Một phần kinh phí hoạt động của Ban Quản lý do ngân sách tỉnh cấp thông qua vốn đối ứng của Dự án theo dự toán hàng năm được duyệt.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân

1. Các thành viên Ban Quản lý và cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm phổ biến, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế hoạt động và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc, các đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh về Ban Quản lý dự án để tổng hợp trình Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định việc sửa đổi, bổ sung.

Điều 14. Kết thúc hoạt động

Ban Quản lý tự giải thể khi Dự án kết thúc./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K. CHỦ TỊCH**



**PHÓ CHỦ TỊCH
Ngô Hòa**